

QUÂN KHU IX ƠI. CHÀO MI!

MX Phan Công Tôn



Hình chụp tại Đại Hội TQLC ở Washington, D.C. năm 2003
*[Hàng sau từ trái: Cố TL Bùi Thế Lân, Chị Hòa vợ cũ MX Nguyễn Văn Phán
(hai người đã chuyển về QK IX), MX Nguyễn Văn Phán.
Hàng trước từ trái: Trần Bạch Yến và MX Phan Công Tôn]*

Ngoại trừ một số quân nhân trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà bị bắt tại mặt trận trong tháng 3 hay tháng 4/1975 (trước ngày Chính Quyền VNCH bị bức tử vào ngày 30 tháng 4/1975), các quân nhân này bị giam tại các “nhà giam” thuộc các Tỉnh và Thành Phố liên hệ. (Lúc đó chưa ai nghe nói đến cái tên “Trại Cải Tạo” như sau ngày 30 tháng Tư). Từ tháng 5 năm 1975, chính quyền Cộng Sản Việt Nam chính thức “cho” “Sĩ Quan Ngụy” được phép tham gia “Học Tập”, “xuyên suốt” với các Thông Báo qua Đài Phát Thanh, Truyền Hình hay qua các Thông Báo bằng giấy, dán tại các văn phòng hành chánh hay các Ty, Sở Công An địa phương ... Các “Sĩ Quan Ngụy” phải đến trình diện tại các địa điểm qui định, mỗi Cấp Bậc phải trình diện tại mỗi địa điểm khác nhau.

Đầu tháng 6/1975 một số thuộc nhóm Bò Tứ (Thiếu Tá) trình diện tại trường Trung Học Trần Hoàng Quân, Chợ Lớn và tuần lễ sau, tới

Trường Trung Học Taberd, gần Nhà Thờ Đức Bà, Sài Gòn làm thủ tục giấy tờ (trong 3 ngày). Sau 3 ngày, nhóm Bò Tứ chúng tôi được xe Molotova chở tuốt lên khu Trại Gia Bình thuộc Trung Đoàn 48/Sư Đoàn 18/Bộ Binh tại Trại Long Giao, thuộc Tỉnh Long Khánh. Tại đây, nhóm Bò Tứ “Lính Thuỷ Đánh Bò” (Việt Cộng gọi Thuỷ Quân Lục Chiến với cái tên như vậy), chúng tôi rất vui được gặp lại nhau vì từ sau 30 tháng 4, có những bạn bè rất ít dịp gặp nhau hoặc chưa hề gặp mặt nhau lần nào!

Tại Trại Long Giao trong 6 tháng đầu, các Bò Tứ Lính Thuỷ Đánh Bò chúng tôi được sắp xếp cho ở chung, cứ 10 người một phòng, và chia thành các Toán như: A1 thì có Phan Công Tôn, Lê Văn Cư, Huỳnh Văn Phú, Lê Đình Bảo, Trần Kim Hoàng và 2 Bò Tứ của Hải Quân..., A2 thì có Tô Văn Cấp, Trần Văn Hợp, Trần Quang Duật, Doãn Thiện Niệm, Quách Ngọc Lâm ...

Khi viết chữ “Bò Tứ” chúng tôi xin mở một dấu ngoặc: Trước 1975, khi ngồi chơi cờ Domino, nhóm bạn chúng tôi thường dùng mấy tiếng như: Bò Ngũ, Bò Lục để ám chỉ các sếp lớn có cấp bậc Trung Tá, Đại Tá ... Rồi sau đó, mọi người trong đơn vị, tự truyền khẩu và coi như tự động đồng ý với nhau qua cách gọi các cấp bậc như Thiếu Úy là Bò Nhất, Trung Úy là Bò Nhị, Đại Úy là Bò Tam, Thiếu Tá là Bò Tứ, Trung Tá là Bò Ngũ và Đại Tá là Bò Lục và chấm dứt tại đây. Chữ “Bò” mà “phe ta” dùng một cách tự nhiên và thoải mái, coi như một tiếng lóng khôì hài vậy thôi chứ không hề đá động gì đến nghĩa của con bò! Chẳng có mạng nào thắc mắc và đặt câu hỏi: tại sao gọi là Bò??? Và cứ như thế phe ta xài tỉnh bơ, cứ coi như cách gọi các cấp bậc này đã được qui định qua Bảng Cấp Số của đơn vị vậy mà!

Rồi sau này, khi đi tù qua các Trại Học Tập, Trại Cải Tạo ... phe ta thấy Cán Bộ Việt Cộng mặc quân phục màu vàng nên gọi chúng nó là “Bò Vàng”. Trở lại nguồn gốc của tiếng “Bò”, từ xa xưa, ông bà chúng ta chẳng biết rút ra từ nguồn cơn nào hay dựa vào tiêu chuẩn nào mà xếp Bò vào loại “Ngu”, nên qua truyền khẩu từ bao đời, thiên hạ thường đánh giá và xếp loại qua câu: “Ngu như Bò”. Thế là giống Bò bị ... “chết tên” từ đó! Trong thời hiện đại, khi chiến đấu và giáp mặt quá nhiều lần với bọn Việt Cộng, phe ta xếp loại Việt Cộng vào hạng “Ngu”, do đó khi vào Trại Cải Tạo, phe ta “ứa gan” quá nên gọi chúng là ... “Bò Vàng”!

Chúng tôi bị “cải tạo” ở Long Giao khoảng 6 tháng và vào dịp lễ Giáng Sinh 1975, Sĩ Quan Ngụy tại Long Giao bị “xé” ra và “biên chế” lên Trại Suối Máu thuộc tỉnh Biên Hoà, Tôi bị “biên chế” lên Trại K2 Suối Máu, khi đến nơi, lòng sục khấp K2 mới biết tôi là Bò Tứ Lính Thuỷ Đánh

Bộ duy nhất ở đây. Tới tháng 6/1976 một phần của Trại Suối Máu được đưa về bến Tân Cảng, Sài Gòn để đưa ra Hải Phòng bằng tàu Sông Hương (trước 1975 tàu này thuộc Việt Nam ThươngTín). Từ bến Vật Cách Hải Phòng (bến Quân Sự), hai ngày sau, xe Molotova chở chúng tôi lên hướng Bắc, dừng lại ở một địa điểm phía hữu ngạn sông Hồng, phà chở qua bờ bên kia rồi Molotova chở một lèo đến vùng đèo núi gần giáp ranh với Trung Quốc, sau đó mới biết đây là vùng núi rừng Sơn La và từ đó chuyển Bắc Du tiếp tục tới Yên Bái, Hoàng Liên Sơn và dài dài mút chỉ!

Vào đầu năm 1978, chúng tôi đến Trại 2 Đói trong vùng Hoàng Liên Sơn, trại này vẫn do Bộ Đội Việt Cộng “quản lý”. Sở dĩ chúng tôi đặt tên trại này là Trại 2 Đói, vì trại này đói te tua so với Trại 2 ở Yên Bái trước đó, cũng đói, nhưng ít te tua hơn nên chúng tôi đặt tên Trại 2 ít đói hơn là Trại 2 No. Vì đã “được cải tạo” ở cả hai trại có cùng tên “Trại 2” nên phe ta đã thêm vào hai chữ Đói và No để phân biệt Trại nào là Trại nào khi nhắc đến tên của các Trại đã từng sống qua!

Chắc anh em cùng chung trong Trại 2 Đói, không bao giờ có thể quên được “các vấn đề nớ” của Trại này: ngoại trừ, đây là Trại đói nhất trong tất cả các Trại chúng tôi đã được “kinh qua” từ Nam ra Bắc; chúng tôi còn bị áp đặt vào một trạng huống vô cùng khó khăn, đầy bất ngờ và không ai tưởng tượng ra nổi để đối phó ngay từ đầu! Chúng tôi chỉ xin tóm lược một số sự kiện đã tạo nên “vấn đề nớ” đã chụp búa lên một số trại viên chúng tôi trong thời gian đầy hiểm nguy và đầy sóng gió tại Trại 2 Đói này!

Số là từ năm 1976 tới năm 1978, chúng tôi chưa được hưởng chính sách được nhận quà và thức ăn qua bưu điện như từ năm 1981 trở về sau (những năm sau này, mỗi trại viên được phép nhận mỗi tháng một gói quà 2 kí, kể cả thức ăn khô và gia đình trại viên được cho phép đến “thăm nuôi” 6 tháng một lần, nếu có khả năng). Mấy năm đầu mới “ra Bắc”, các trại tù Ngụy bị đặt dưới sự giám sát và quản lý của lực lượng Bộ Đội Việt Cộng. Bị sống nơi “xứ lạ quê người”, bị “lao động” quá vất vả và bị đói te tua, phe ta đã gom được nhiều kinh nghiệm qua những bạn tù bị hành hạ, bị đánh đập khi bị giam vào những khu kỷ luật cách ly, bị chết vì bệnh tật nhưng không có thuốc men, bị chết vì lao động quá sức hay bị chết vì quá đói, v.v... Rồi khi bị rơi vào Trại 2 Đói, với cái đói te tua như vậy, ai cũng quá đau khổ, quá chán chường với cái chết lờn vờn trước mặt! Chẳng ai có được một niềm vui, một chút lạc quan, một chút hy vọng, một chút loé sáng ở cuối đường hầm. Với cái

tâm lý u uẩn như vậy nên khi chuyện trò với nhau, phe ta thường nói đến, nhắc đến cái ngày ra đi, cái ngày nằm xuống, cái ngày chết!

Nói đến cái chết, sao nó lâm ly bi đát đến như vậy. Nội cái “Tù” để gọi cái “Mục Tiêu Đến” của người chết cũng có lắm nhiều khê! Nhóm phe ta, sau giờ lao động về hoặc những ngày Chủ Nhật khỏi phải lao động (Trại “bôm” cho tù phải tích cực hưởng ứng “Tự nguyện Lao Động trong ngày Chủ Nhật”, do đó mỗi tháng ít nhất phải tình nguyện đi lao động một ngày Chủ Nhật), phe ta thường bàn về “cái ngày ra đi” và tới ngày đó, mỗi người phải “mua vé” ... đi về đâu???” Thôi thì, lắm chuyện nói, lắm chuyện bàn, nghe hoài càng thêm lúng túng cái lổ tai!

Phe ta, mỗi người làm một “Vé Đến” với tên gọi khác nhau: Anh thì bán vé: “Địa Ngục”, “Âm Ty”, anh thì: “Âm Phủ”, “Diêm Vương”, anh thì: “Chín Suối”, “Cửu Tuyền”, anh thì: “Suối Vàng”, “Hoàng Tuyền”, “Huỳnh Tuyền” ... chã biết anh nào bán “chạy” nhất hay “hốt bạc” nhiều nhất? Các loại “Tên” này, đa số dựa vào truyền thuyết Trung Hoa mà ngày xưa các “Cụ” của chúng ta “Hầu” dùng mấy “Tên” này lắm!

Còn bây giờ? Phe ta đa số thuộc “Nhà Binh”, khi mới “ra Bắc” chỉ có một, hai Trại đầu tiên, mỗi trại tù, trại viên có cùng một Cấp Bậc, nhưng sau đó Việt Cộng cho “xáo loạn xà bần” qua những đợt “biên chế”. Mỗi trại, các trại viên với đủ cấp bậc, từ Bò Nhất đến Bò Lục, rồi có cả mấy “Ông Sao” (Sĩ Quan Cấp Tướng của Ngụy), có cả Binh Sĩ, Hạ Sĩ Quan và thành phần Dân Sự (tham gia vào các Lực Lượng Phục Quốc chống chế độ Cộng Sản nên bị bắt đi “cải tạo”).

Trở lại với Trại 2 Đói của chúng tôi, khi bàn về “Mục Tiêu Đến” của trại viên “Bỏ Ngũ” (chết), với “chủ đề buồn” nhưng phe ta càng nói càng hăng, càng đóng góp thêm nhiều ý kiến, nói hoài, nói mãi, không phải chỉ một vài lần mà nói dài dài, ngày này qua ngày khác, hầu như mọi người đồng ý ngầm rằng “nói nhiều cho quên cái đói đang hoành hành!” Có một số bạn trong phe ta thuộc loại “Nhà Binh Gộc”, trong khi bàn luận, đưa ra ý kiến: “bác” những “Điểm Đến” của “mấy thằng cha Bán Vé” nêu trên. Anh em nhao nhao hỏi, bộ mấy cha “Bán Vé Mới” có cái “Tù” nào đặc biệt và lạ lắm hay sao?

Hãy nghe về QUÂN KHU IX đây nè!

Thế là nhóm “Bán Vé Mới” này bèn cho “Dàn Trận”: Trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, quân số ở vào đỉnh cao nhất là khoảng một triệu. Trừ Bộ Tổng Tham Mưu và Biệt Khu Thủ Đô đồn trú tại Sài Gòn, còn các đơn vị khác đồn trú tại 4 Vùng Chiến Thuật, mỗi Vùng Chiến Thuật đều có các đơn vị liên hệ như: Quân

Khu, Quân Đoàn, Sư Đoàn, Khu Chiến Thuật, Tiểu Khu Chiến Thuật, Đặc Khu, Chi Khu, v.v...

. Vùng I Chiến Thuật, Bộ Tư Lệnh Vùng đóng ở Đà Nẵng, gồm có 5 Tỉnh:

Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Tín, Quảng Ngãi và Quảng Nam.

. Vùng II Chiến Thuật, BTL Vùng ở Nha Trang, BTL/Quân Đoàn 2 ở

Pleiku, gồm có 12 Tỉnh: từ Bình Định, Phú Yên, Phú Bổn đến Quảng Đức, Lâm Đồng, KonTum và Pleiku.

. Vùng III Chiến Thuật, BTL Vùng ở Biên Hoà, gồm có 10 Tỉnh: từ Tây

Ninh, Hậu Nghĩa đến Phước Tuy, Long Khánh và Biên Hoà.

. Vùng IV Chiến Thuật, BTL Vùng ở Cần Thơ, gồm có 16 Tỉnh: từ Kiến

Tường, Gò Công đến Ba Xuyên, Bạc Liêu và An Xuyên.

Các Quân Đoàn và Sư Đoàn thì mang số thường, như Quân Đoàn 1, 2, 3 và 4, hoặc Sư Đoàn 1, 2, 3, 5, 7, v.v... nhưng Các Quân Khu thì mang số La Mã như: Quân Khu I, Quân Khu II, Quân Khu III và Quân Khu IV. Trước năm 1975, phe ta khi thuyên chuyển đơn vị, ít khi dùng “về Vùng Chiến Thuật mấy?” hay “về Quân Đoàn mấy?”, mà chỉ thường dùng “về Quân Khu mấy” mà thôi. (Ví dụ: “Anh ta xin thuyên chuyển về Quân Khu III cho gần nhà!”) Và cũng vì thói quen này, nên khi có các bạn đồng đội trong đơn vị tử trận, phe ta không nói: “Anh bạn tôi bị về nơi Chín Suối” mà lại “nói trớ” đi thành: **“Anh bạn tôi bị thuyên chuyển về Quân Khu IX”**. Từ đó, phe “nhà binh” chúng ta thường dùng Quân Khu IX để “mô toả” một người quen, một người bạn, một chiến hữu đã ra đi (hay đã chết)! Vì chúng ta bị Việt Cộng chụp cho cái mũ “lính Ngụy” nhưng trong lòng, chúng ta vẫn coi mình là một cựu quân nhân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, do đó cái tên “Quân Khu” coi như một kỷ niệm để nhớ về quá khứ và “Tên” này thật là gần gũi và thân mật với chúng ta mặc dù chúng ta đang nói về cái chết gần kề!

Khi nghe nhóm “Bán Vé Mới” trình bày xong, số còn lại của phe ta cứ ngẩn người ra, coi như mình vừa được “nhắc tuồng” về những điều mà chính mình đã quên bẵng đi mất! Sau một hồi bàn luận khá sôi nổi và làm mọi người gợi nhớ lại “cái Quân Khu IX” ngày xưa và những kỷ niệm buồn liên quan đến cái “Tù” độc đáo này; hầu như đa số phe ta đồng ý “chăm phần chăm”: sẽ áp dụng lại cái “Tù” có nhiều kỷ niệm và mang nhiều ý nghĩa khi “nói trớ” đi! Từ đây, khi có người bạn nào chết trong Trại Cải Tạo, chúng ta sẽ ám chỉ bằng câu: **“Bị thuyên chuyển về Quân Khu IX”!** (Như đã “nói trớ” và từng áp dụng trước năm 1975). Trong thời gian đói te tua ở Trại 2 Đói, mỗi khi có dịp ngồi chung lại với nhau, phe ta thường xuyên nhắc và bàn mãi về: Quân Khu IX, Quân Khu IX ...

Cho tới một ngày, phe ta bị “lãnh cái búa tạ!” Phe ta đâu có dè, hơn cả tháng vừa rồi khi phe ta cứ ngồi bàn tào lao về cái đói te tua ở Trại này, nói về

chuyện sắp chết vì đói, sắp đi về Âm Ty, Địa Ngục, đi về nơi Chín Suối, đặc biệt là chuẩn bị đi về Quân Khu IX ... phe ta đã bị tên Ăng Ten nào đó đi “báo cáo” với Trại, chắc tên Ăng Ten này muốn “kiểm điểm” nên đã không báo cáo đúng sự thật mà đã “lái” qua chuyện làm sao có hại cho đám “phản động” này, đặc biệt là cái tên Quân Khu IX, chắc chắn bị Trại “đặt thành vấn đề”, phải có biện pháp “ngăn chặn”, “kềm chế” và “diệt trừ” cái đám, chẳng những đã “không học tập tốt” mà còn có “âm mưu” phản động, muốn chống lại Chính Sách Cải Tạo Khoan Hồng của Trại, của Nhân Dân, của Đảng và Nhà Nước!

Thế là, trong tuần đầu, Cán Bộ Quản Giáo cho gọi hai anh Nguyễn Quang Thuỳ và Trương Biểu đi lên “làm việc” với Sĩ Quan An Ninh của Trại, tuần sau gọi thêm anh Phạm Văn Lắm (thật tình cờ, ba anh này, theo thứ tự: người Bắc, người Trung và người Nam). Cả ba anh bị giam vào “khu lô cốt cách ly” (chỉ có loại Cán Bộ Liên Hệ mới được chỉ định vào “làm việc” trực tiếp mà thôi), về sau phe ta mới được kể lại: các anh bị hỏi cung khi “bị làm việc” mỗi ngày trong hai tuần lễ đầu, bị cho ăn, uống lấy lệ (chỉ bằng 1/3 “tiêu chuẩn đói” bên ngoài) nên bị đói và khát triền miên, điều tệ hại nhất là bị đánh đập, tra khảo mỗi đêm. Hỏi cho bằng được: có phải các anh muốn trốn trại để gia nhập vào “Lực Lượng Phản Động số 9” để chống lại Bộ Đội và Nhà Nước? Các anh có “ý đồ” trốn trại bằng cách nào? “Lực Lượng Phản Động số 9” hoạt động ở đâu? Có ám số là gì? Các anh “liên hệ” với “Lực Lượng số 9” này bằng cách nào? Làm sao “nhận diện” ra nhau? Vân vân và vân vân ...

Thôi thì, chúng nó hỏi đủ thứ, đủ điều. Không khai thì bị chúng nó tra khảo nhiều thêm. Mà mình có biết gì đâu mà khai? Chắc mấy thằng Ăng Ten khi nghe tụi mình nói về Quân Khu IX, tụi nó “phịa” ra để báo cáo nên mới có câu hỏi liên quan đến: “Lực Lượng Phản Động số 9”?

Bị tra khảo dã man nên vào tuần thứ 3, anh Biểu được xếp vào loại “bị ốm nặng” nên được “biên chế” đến bệnh viện cấp cao, sau đó không thấy anh trở về Trại 2 Đói và về sau không ai biết gì thêm về tin tức của anh cả. Sau 2 tháng bị giam vào “khu lô cốt cách ly”, anh Lắm **thực sự bị “Thuyên chuyển về Quân Khu IX”** và được chôn ở khu rừng gần Trại 2 Đói. Sau đó một tuần, anh Thuỳ mới được thả ra khỏi “khu lô cốt cách ly”, người ốm tong ốm teo, tay chân quờ quạng và đôi mắt như bị mù.

Khoảng 2 tuần sau, toàn bộ Trại 2 Đói được “biên chế” về Trại khác. Khi về Trại mới, vì sức khoẻ yếu kém và thường xuyên bị ngã bệnh nên anh Thuỳ được ưu tiên cho phụ trách vệ sinh Bồng của Đội mình và khỏi phải đi lao động nặng bên ngoài. Lâu lâu nhóm cựu tù Trại 2 Đói gặp và chuyện vãn với nhau, nói gì thì nói, một hồi cũng quay về với “cung thương ngày cũ”: lại quay về với kỷ niệm

buồn “Quân Khu IX”, đặc biệt tại Trại 2 Đói và hai người bạn cũ: anh Biểu thì biến đi đâu biền biệt, anh Lắm thì đã “thuyên chuyển về Quân Khu IX”, còn anh Thuỳ đã và đang trở thành một “trại viên bất khiển dụng”!

**

Bây giờ chúng ta đang sống tại Mỹ, bạn bè chúng ta, thôi thì khởi đi từ khắp mọi cội nguồn: bạn thuở bé ở cùng Quê, bạn học cùng Trường, bạn cùng Sở làm (dân sự), bạn cùng Quân Trường, bạn cùng Quân Binh Chủng, bạn cùng Đơn Vị, bạn cùng Khoá của Quân Trường, bạn cùng Trại Cải Tạo, bạn cùng Trại Tù khi vượt biên bị bắt, bạn cùng Trại Tị Nạn sau khi vượt biên thành công, bạn gốc cùng quê/cùng địa phương, bạn cùng gốc Thiếu Sinh Quân, bạn cùng chung Đoàn Hướng Đạo, bạn cùng chung Trung Tâm Võ Thuật, v.v...

Hằng năm các Tổ Chức nêu trên thường mời các “thân hữu liên hệ” về họp mặt. Dĩ nhiên không có cá nhân nào có thể tham gia tất cả các tổ chức liên quan đến mọi sinh hoạt trong trọn đời mình, vì mỗi người phải tùy thuộc vào cuộc sống hiện tại, liên quan đến: sinh hoạt của gia đình, kể cả sức khỏe, thời gian và tài chánh cho phép ...

Tôi sống tại tiểu bang Utah từ 32 năm nay, khi viết lách, tôi vẫn vẻ gọi là “Phố Núi”, còn khi cà rớn với bạn bè, tôi nói là: tôi đang ở “Bờ Lê Cu”. Bắt đầu từ năm 2003, tôi bắt đầu tham dự các Lễ Họp Mặt của các Tổ Chức hay Đơn Vị liên hệ đến đời sống của mình như: Đại Hội hằng năm của Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, Ngày Hội Ngộ của anh em Khoá 9/Thủ Đức, Ngày Họp Mặt của anh em cựu tù Thanh Cẩm (Thanh Hoá), Đại Hội Trường Trần Hưng Đạo/Bùi Thị Xuân Đà Lạt. Từ sau năm 2015 cho đến bây giờ (2019), tôi và bà xã tôi không tiếp tục tham gia các Ngày Lễ Hội nêu trên vì 2 lý do: sức khỏe và tài chánh!

Qua mấy năm vừa rồi, số bạn bè của tôi (quân sự và dân sự) lần lượt bị **“Thuyên Chuyển về Quân Khu IX”** mỗi năm một tăng, tuổi của họ cũng từ 70, 80 trở lên. Nghiệm lại đời mình, tôi thấy thật là bất ngờ và tới giờ này, tôi mới ghi nhận được: “có chút an ủi” cho bản thân mình!

Ngoái nhìn lại đời mình: những năm ngoài 20, 30 đang ở trong đơn vị tác chiến, nhìn thấy bạn bè và đồng đội mình chết xoành xoạch qua mỗi cuộc hành quân, tôi nghĩ rằng, mình cũng sẽ “đi” sớm, nhưng không đoán nổi là vào năm nào? Tôi bị thương nặng lần thứ 4 vào cuối năm 1968, sau hơn 5 tháng ngáp ngáp trong bệnh viện, may quá vẫn còn sống. Bị thuyên chuyển về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, sống lây lất cho tới 30 tháng 4/1975 (lúc đó tôi 35 tuổi). Đi ở tù dưới chế độ Cộng Sản từ Nam ra Bắc hơn 9 năm. Thời gian “cải tạo” với cái đói te tua nhưng phải “lao động cật lực”, không bao giờ tôi nghĩ mình có thể sống đến 40 tuổi, vậy mà cũng sống lây lất tới năm 1985 (45 tuổi) và được tha. Trong 2 năm

1985 và 1986, tôi vượt biên 3 lần, nhưng cứ phải “bỏ của chạy lấy người”. Lần thứ 4, lại vượt biên từ Rạch Giá qua Thái Lan trong tháng Giêng 1987 và qua Mỹ từ tháng 8/1987 cho tới bây giờ. Năm nay, tuổi đã xấp xỉ 80!

Nhớ lại “các Cự” ngày xưa của chúng ta, cứ lấy câu: “Nhân sinh thất thập cổ lai hy” (sống trên đời đến 70 xưa nay hiếm), để “lên lớp” với xã hội rằng: sống mà đạt tới “Trung Thọ” (70) đã thật là hi hữu! Các Cự đâu có ngờ, tới thập kỷ này, con người đã qua Thượng Thọ 80, Thượng Thượng Thọ 90, 100, v.v...

Riêng cá nhân tôi, “hồi còn trẻ măng” (50, 60 tuổi), tôi thường “khôi hài đen” với bạn bè: “Vì tui muốn kiếm Mụ Vợ Bé nên thường ‘nhắc tuồng’ với Bộ Tư Lệnh Quân Khu IX: cứ từ từ đi, khoan gọi cho tui Sự Vụ Lệnh Chuyển về Quân Khu IX vội!”

Vậy mà, đợi cả hai chục năm nay, tui vẫn chưa ‘rớ’ được Mụ Vợ Bé nào. Thôi thì, bây giờ cũng “gần đất xa trời” rồi! Tui xin đổi ý:

QUÂN KHU IX ƠI. CHÀO MI!
Gởi cho ta “SỰ VỤ LỆNH THUYỀN CHUYỂN VỀ QUÂN KHU IX” đi.
Lúc nào cũng được. “HU KE”!!!

MX Phan Công Tôn